

CHƯƠNG TRÌNH 1: HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

I. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH

Ngành Hệ thống thông tin quản lý hướng đến việc đào tạo các cử nhân có khả năng xây dựng các quy trình quản trị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh doanh nghiệp, quản trị mạng máy tính trong tổ chức, doanh nghiệp và triển khai các giải pháp tin học phục vụ cho hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh, thương mại điện tử của doanh nghiệp.

II. CHUẨN ĐẦU RA

II.1. Nội dung chuẩn đầu ra

A. Phẩm chất đạo đức, nhân văn và sức khỏe

- A1. Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và ý thức trách nhiệm công dân,
- A2. Có hiểu biết cơ bản về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội
- A3. Có ý thức học tập để nâng cao năng lực và trình độ;
- A4. Có đủ sức khỏe để làm việc.

B. Kiến thức

- B1. Hiểu các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam;
- B2. Hiểu và vận dụng kiến thức toán, quản lý, quản trị kinh doanh và công nghệ thông tin vào các lĩnh vực chuyên môn được đào tạo
- B3. Trình độ ngoại ngữ đạt tối thiểu một trong các ngôn ngữ sau:
Theo quy định chung của Nhà trường
- B4. Hiểu và vận dụng các kiến thức chuyên môn sau:
 - B4.1 Những nguyên lý của kinh tế học và thống kê. kế toán;
 - B4.2 Quản trị kinh doanh và các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
 - B4.3 Quản trị mạng và quản trị hệ thống thông tin trong tổ chức và doanh nghiệp;
 - B4.4 Thương mại điện tử và thiết kế Web phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

C. Kỹ năng

- C1. Kỹ năng nghề nghiệp:
 - C1.1 Xây dựng các quy trình quản trị phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh doanh nghiệp
 - C1.2 Quản trị mạng máy tính trong tổ chức, doanh nghiệp;
 - C1.3 Triển khai các giải pháp tin học phục vụ cho hoạt động quản trị, sản xuất kinh doanh, thương mại điện tử của doanh nghiệp;
- C2. Kỹ năng mềm:
 - C2.1. Làm việc độc lập theo nhóm và với cộng đồng;
 - C2.2 Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ (bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn;
 - C2.3 Phát hiện và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực chuyên môn được đào tạo

II.2. Định hướng nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp

- Chuyên viên quản lý phân tích thiết kế hệ thống thông tin quản lý trong các cơ quan, tổ chức hoặc doanh nghiệp;
- Chuyên viên quản trị mạng máy tính trong tổ chức, doanh nghiệp;
- Chuyên viên tổ chức, thực hiện, phát triển thương mại điện tử cho doanh nghiệp